TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:171/2022/HNGĐ-ST
Ngày 20 - 7 - 2022
"V/v xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huyền Trân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Dân.
Ông Ngô Hoàng Sơn.
- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chưởng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 360/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc "Xin ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:212/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1972 (có mặt).
Nơi cư trú: Số 52, ấp CN, xã HT, thành phố C, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Ông Thái Minh C, sinh năm 1972 (có mặt).
Nơi cư trú: Số 52, ấp CN, xã HT, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị Trúc L là nguyên đơn trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Thái Minh C chung sống với nhau vào năm 1990, có tổ chức đám cưới, gả theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do ông C có người phụ nữ khác ở bên ngoài, nhiều lần xúc phạm danh dự bà nên vào năm 2015 bà đã nộp đơn ly hôn với ông C. Nhưng do ông C cam đoan sẽ sửa chữa nên bà rút đơn khởi kiện. Sau khi rút đơn khởi kiện về chung sống ông C vẫn không thay đổi nay bà xét thấy không thể tiếp tục chung sống với ông công được nữa bà yêu cầu được ly hôn với ông C.

Về con chung: Bà và ông C có 03 con chung tên Thái Lan Th, sinh năm 1991; Thái Nhật H, sinh năm 1993; Thái Công M, sinh năm 2000. Hiện nay các con đã trưởng thành tự lao động sinh sống được nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà L xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà L xác định không nợ ai cũng không ai nợ lại ông, bà.

Tại phiên tòa ông Thái Minh C là bị đơn trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà L sống chung với nhau vào năm 1990, không đăng ký kết hôn đúng như bà L trình bày, nay ông xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống được nữa nên bà L yêu cầu ly hôn ông cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà L.

Về con chung: Ông và bà L 03 con chung tên Thái Lan Th, sinh năm 1991; Thái Nhật H, sinh năm 1993; Thái Công M, sinh năm 2000. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông C xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Cà Mau nên vụ án được xác định thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Thái Minh C tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1990 nhưng không đăng ký kết hôn mặc dù có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa bà L và ông C đã vi phạm pháp luật về mặt hình thức. Quá trình chung sống cả bà Lvà ông C đều xác định giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẩn, không thể tiếp tục chung sống và thống nhất ly hôn nên căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì mối quan hệ hôn nhân giữa ông C và bà L không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Trúc Lvà ông Thái Minh C xác định có 03 con chung tên Thái Lan Thư, sinh năm 1991; Thái Nhật H, sinh năm 1993; Thái Công M, sinh năm 2000. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Thái Minh C xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Trúc Lvà ông Thái Minh C xác định không có nên không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình bà Lphải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 9, 14, 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Trúc L.

- Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Thái Minh C là vợ chồng.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Trúc Lvà ông Thái Minh C có 03 con chung tên Thái Lan Th, sinh năm 1991; Thái Nhật H, sinh năm 1993; Thái Công M, sinh năm 2000. Hiện cả ba người con đã trưởng thành nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Bà Nguyễn Thị Trúc L phải nộp số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*. Vào ngày 21/6/2022 Bà L đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0001602 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà L, ông C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Trần Huyền Trân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 7 năm 2021.

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Trọng Tâm.

2. Bà Trương Ánh Hoa.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 105/2021/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 3 năm 2021 về việc ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Ngô Thị Kiều, sinh năm 1966. Địa chỉ: Số 21B, đường Lý Văn Lâm, khóm 5, phường 1, Tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Thanh Hải, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số 21B, đường Lý Văn Lâm, khóm 5, phường 1, Tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty tài chính TNHH HD SaiSon (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Lầu 8,9,10, Tòa nhà Gilimex, số 24C, Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam chi nhánh Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ: Huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

3. Bà Lê Thị Ngọc Yến (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Cái Đôi, xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

4. Bà Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1977 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 303/1, khu vực 5, Cái Sơn, hàng Bàng, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

5. Bà Nguyễn Thị Liễu, sinh năm: 1966 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 266/16, Lý Văn Lâm, khóm 1, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

6. Bà Lâm Ngọc Yến, sinh năm 1966 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 96, Lý Văn Lâm, khóm 5, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

7. Bà Nguyễn Thị Mưng, sinh năm 1950 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Cái Bát, xã Tân Hưng Tây, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

8. Ông Ngô Văn Qui (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Trà Ban 1, xã Châu Hưng A, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

9. Bà Ngô Thị Xiến, sinh năm 1971 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Trà Ban 1, xã Châu Hưng A, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

10. Ngân hàng TMCP Đông Á (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 03, An Dương Vương, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Biểu quyết 3/3.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Ngô Thị Kiểu.

- Về hôn nhân: Bà Ngô Thị Kiểu được ly hôn ông Lê Thanh Hải.

Biểu quyết 3/3.

- Về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

Biểu quyết 3/3.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

Biểu quyết 3/3.

- Về nợ chung: Không xem xét.

Biểu quyết 3/3.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH HD SAISON. Buộc ông Lê Thanh Hải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH HD SAISON số tiền 16.691.184 đồng (Trong đó tiền gốc chưa thanh toán là 12.475.561 đồng và lãi theo hợp đồng là 2.695.149 đồng, lãi quá hạn do vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 1.520.474 đồng).

Buộc ông Lê Thanh Hải tiếp tục thanh toán cho Công ty tài chính TNHH HD SAISON khoản lãi phát sinh theo quy định mà hai bên đã ký kết tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 05/7/2021 đến khi ông Hải thanh toán xong nợ cho Công ty tài chính TNHH HD SAISON.

Biểu quyết 3/3.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

Biểu quyết 3/3.

3. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Bà Ngô Thị Kiểu phải nộp số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*. Vào ngày 04/3/2021 Bà Kiểu đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0000726 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Lê Thanh Hải phải nộp là 834.500 đồng (chưa nộp). Công ty tài chính TNHH HD SAISON không phải nộp. Ngày 21/5/2021, Công ty tài chính TNHH HD SAISON đã dự nộp tạm ứng án phí 418.000 đồng, được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Biểu quyết 3/3.

Bà Ngô Thị Kiểu, ông Lê Thanh Hải có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty tài chính TNHH HD SAISON, Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam chi nhánh Phú Tân, Ngân hàng TMCP Đông Á, bà Lê

Thị Ngọc Yến, bà Nguyễn Thị Thu, bà Nguyễn Thị Liễu, bà Lâm Ngọc Yến, bà Nguyễn Thị Mưng, ông Ngô Văn Qui, bà Ngô Thị Xiến vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niệm yết.

Biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 7 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Trương Ánh Hoa	**Hà Trọng Tâm**	**Trần Huyền Trân**